

Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ

Việt Trì, ngày 20 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Thân Ngọc B - sinh năm 1985

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1991

Địa chỉ: đều ở tổ 4 khu Q, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thân Ngọc B và chị Nguyễn Thị Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về con chung:** Anh Thân Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Thân Ngọc Huyền M - sinh ngày 06/12/2015; Chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Thân Ngọc Hà L - sinh ngày 20/01/2013. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh B và chị Đ cùng các thành viên gia đình không được cản trở hai bên trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.2. *Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp*: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Anh Thân Ngọc B xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0009935 ngày 07/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Anh Ba được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Thi hành án DS TP Việt Trì;
- UBND phường Dữu Lâu,  
thành phố Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Lương Ngọc Dũng**